TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH L** **TỈNH VĨNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Số: 19/2025/QĐST-DS	*TP.Vĩnh L, ngày 27 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2025, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-DS, ngày 02 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phương Đ; trụ sở số 41. Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của tòa nhà và số 45 Lê D, Phường Bến N, Quận 1, TPHCM. Đại diện theo pháp luật, ông Trịnh Văn T - chức vụ Chủ tịch HĐQT.

* Đại diện ủy quyền ông Thi Thành B - Giám đốc Ngân hàng TMCP Phương Đ - Chi nhánh Vĩnh L.

* Người đại diện theo ủy quyền của ông Thi Thanh B:

+ Bà Trần Hồng N, sinh năm 1989; nơi công tác: Phòng xử lý nợ - khối vận hành. Địa chỉ số 81- 83, đường Phạm Thái B, Phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L. (văn bản ủy quyền số: 185, ngày 16/5/2023)

+ Ông Trương Vĩnh N, sinh năm 1974; nơi công tác: Phòng thu hồi nợ - khối RB. Địa chỉ số 81- 83, đường Phạm Thái B, Phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L. (văn bản ủy quyền số: 185, ngày 16/5/2023)

- Bị đơn: Bà Trần Kim L, sinh năm 1969

Cư trú tại nhà số 56/4 đường Trần P, Phường 4, thành phố Vĩnh L, tỉnh Vĩnh L.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thừa kế bị đơn Trần Thanh T :

+ Anh Trần Thế T, sinh năm 1988

+ Chị Trần Kim T, sinh năm 1995

Cùng cư trú tại số 56/4 đường Trần P, Phường 4, thành phố Vĩnh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Kim L có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ các khoản vay cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đ, bao gồm:

- Hợp đồng tín dụng số: 0518/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 08/10/2020 và khế ước nhận nợ số: 0518/2020/KUNN-OCB-CN, ngày 08/10/2020. Tính đến ngày hòa giải hôm nay (19/02/2025), bà L và ông Thế còn nợ 840.554.385 đồng (trong đó: tiền gốc 781.138.191 đồng; tiền lãi quá hạn 59.416.194 đồng).

- Hợp đồng tín dụng số: 0619/2021/HĐTD-OCB-CN, ngày 22/11/2021 và khế ước nhận nợ số: 0619/2021/KUNN-OCB-CN, ngày 22/11/2021. Tính đến ngày hòa giải hôm nay (19/02/2025), bà L và ông Thế còn nợ 111.780.170 đồng (trong đó: tiền gốc 105.180.058 đồng; tiền lãi quá hạn 6.600.112 đồng).

- Hợp đồng thẻ tín dụng số: 0566, ngày 11/8/2021 bao gồm:

+ Thẻ tín dụng quốc tế JCB: Ngân hàng không tính phí giao dịch, bà L còn nợ tổng cộng 59.973.793 đồng (trong đó: tiền gốc 47.437.496 đồng; tiền lãi 12.536.297 đồng).

+ Thẻ tín dụng nội địa Napas: Ngân hàng không tính tiền phí giao dịch, bà L còn nợ tổng cộng 17.931.901 đồng (trong đó: dư nợ gốc 10.710.957 đồng; tiền lãi 7.220.944 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải (ngày 19/02/2025) cho đến khi thi hành án xong, bà L phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quá hạn của Hợp đồng tín dụng số: 0518/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 08/10/2020 và khế ước nhận nợ số: 0518/2020/KUNN-OCB-CN, ngày 08/10/2020; hợp đồng tín dụng số: 0619/2021/HĐTD-OCB-CN, ngày 22/11/2021 và khế ước nhận nợ số: 0619/2021/KUNN-OCB-CN, ngày 22/11/2021; hợp đồng thẻ tín dụng số: 0566, ngày 11/8/2021.

- Tài sản thế chấp: Ngân hàng TMCP Phương Đ được thu hồi nợ vay của hợp đồng tín dụng số: 0518/2021/HĐTD-OCB-CN, ngày 08/10/2020 và khế ước nhận nợ số: 0518/2020/KUNN-OCB-CN, ngày 08/10/2020; hợp đồng tín dụng số: 0619/2021/HĐTD-OCB-CN, ngày 22/11/2021 và khế ước nhận nợ số: 0619/2021/KUNN-OCB-CN, ngày 22/11/2021; hợp đồng thẻ tín dụng số: 0566, ngày 11/8/2021 từ hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 0518/2020/BĐ, ngày 08/10/2020 xác lập giữa bà Trần Kim L với Ngân hàng TMCP Phương Đ.

- Án phí sơ thẩm: Bà L tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm 21.653.600 đồng (Hai mươi mốt triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn sáu trăm đồng)

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả toàn bộ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 22.375.000 đồng (Hai mươi hai triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng), theo biên lai số $N^0$0006478 ngày 19/12/2023 của cơ quan Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh L, cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đ.

+ Anh Trần Thế T và bà Trần Kim T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Chi phí tố tụng khác: Bà L hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền chi phí thẩm định tài sản là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Tòa án cấp tỉnh;
- Thi hành án cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Nguyễn Thu T